

ĐÁP ÁN CÁC MÃ ĐỀ CHÍNH THỨC ĐỊA LÝ 11
KIỂM TRA CUỐI KÌ II NĂM HỌC 2022-2023

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (8 ĐIỂM)

32 câu trắc nghiệm 8 điểm, mỗi câu 0,25 điểm

Mã đề [115]

41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56
B	C	A	A	A	D	A	B	D	C	D	D	C	A	D	C
57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72
B	B	A	B	D	C	C	A	C	A	B	D	B	D	C	B

Mã đề [116]

41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56
B	A	D	A	B	C	A	C	B	D	B	D	B	B	C	A
57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72
B	C	D	D	C	C	C	A	D	A	A	C	B	D	D	A

Mã đề [117]

41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56
C	D	D	A	D	C	C	B	C	D	B	B	A	D	B	B
57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72
A	A	A	D	C	D	C	C	A	A	B	B	D	C	A	B

Mã đề [118]

41	42	43	44	45	46	47	48	49	50	51	52	53	54	55	56
A	A	B	D	B	C	C	B	C	C	D	C	A	D	A	B
57	58	59	60	61	62	63	64	65	66	67	68	69	70	71	72
C	D	B	D	A	C	D	D	A	A	C	B	B	A	D	B

II. PHẦN TỰ LUẬN

Cho bảng số liệu sau:

TỔNG SẢN PHẨM QUỐC NỘI VÀ DÂN SỐ CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á
(GIAI ĐOẠN 2014 – 2020)

Quốc gia	2014		2020	
	GDP (Tỉ USD)	Dân số (Triệu người)	GDP (Tỉ USD)	Dân số (Triệu người)
Việt Nam	185,7	90,7	343,1	97,3
Thái Lan	407,3	68,7	501,7	69,8

(Nguồn: The Statistics Portal)

1. Tính thu nhập bình quân đầu người của các quốc gia Đông Nam Á (giai đoạn 2014 – 2020) (1,0 điểm).

Trả lời

THU NHẬP BÌNH QUÂN ĐẦU NGƯỜI CỦA CÁC QUỐC GIA ĐÔNG NAM Á

Đơn vị: USD/ người

Quốc gia	2014	2020
Việt Nam	2047,4	3526,2
Thái Lan	5928,7	7187,7

- Thiếu đơn vị: trừ 0,25đ

- Mỗi số tính đúng: 0,25đ

2. Nhận xét và so sánh thu nhập bình quân đầu người của các quốc gia Đông Nam Á (giai đoạn 2014 – 2020) (1,0 điểm).

Trả lời

Nhận xét và so sánh:

- GDP/ người của Việt Nam và Thái Lan giai đoạn 2014 – 2020 đều tăng (Dẫn chứng) (0,5đ)

- GDP/ người của Việt Nam giai đoạn 2014 – 2020 luôn thấp hơn Thái Lan (Dẫn chứng) (0,25đ)

- GDP/ người của Việt Nam giai đoạn 2014 – 2020 tăng nhanh hơn Thái Lan (Dẫn chứng: Việt Nam tăng 1,7 lần; Thái Lan tăng 1,2 lần) (0,25đ)

Không có dẫn chứng: trừ 0,25đ.

----- **HẾT** -----